ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 144 /QĐ-UBND	*Bắc Kạn, ngày 06 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Danh mục thông tin
được công khai theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tiếp cận thông tin;

Theo đề nghị của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục thông tin được công khai của Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn theo quy định tại Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin năm 2016.

(cụ thể Danh mục kèm theo).

Điều 2. Danh mục thông tin quy định tại **Điều 1** được công khai bằng các hình thức:

Niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn.

Đăng tải trên Trang thông tin điện tử phường Bắc Kạn.

Các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật.

Việc công khai thông tin phải bảo đảm kịp thời, đầy đủ, chính xác, không công khai các thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước, bí mật đời sống riêng tư theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Văn phòng HĐND và UBND phường chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc:

Tổ chức thực hiện việc công khai thông tin theo Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này;

Thường xuyên rà soát, cập nhật, thay thế thông tin đã hết hiệu lực;

Hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện quyền tiếp cận thông tin theo quy định pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4 (t/h);
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị;
- Trang TTĐT phường (đăng tải);
- Lưu: VT, VP.

U.B.N.D PHƯỜNG BẮC KẠN T.THÁI NGUYÊN

CHỦ TỊCH

Đinh Huy Hoàng

PHỤ LỤC
DANH MỤC THÔNG TIN PHẢI ĐƯỢC CÔNG KHAI CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BẮC KẠN

(Kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày ... tháng 02 năm 2026 của UBND phường Bắc Kạn)

a) Văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung; thủ tục hành chính, quy trình giải quyết công việc của Ủy ban nhân dân phường ;

b) Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân phường;

c) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nội dung và kết quả trưng cầu ý dân, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân phường mà đưa ra lấy ý kiến Nhân dân theo quy định của pháp luật; đề án và dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới hành chính;

d) Chiến lược, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; quy hoạch ngành, lĩnh vực và phương thức, kết quả thực hiện; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Ủy ban nhân dân phường;

đ) Thông tin về dự toán ngân sách nhà nước; báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước; quyết toán ngân sách nhà nước; dự toán, tình hình thực hiện, quyết toán ngân sách đối với các chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

e) Thông tin về phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức và nguồn viện trợ phi chính phủ theo quy định; thông tin về quản lý, sử dụng các khoản cứu trợ, trợ cấp xã hội; quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân, các loại quỹ;

g) Thông tin về danh mục dự án, chương trình đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công; thông tin về đấu thầu; thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; thu hồi đất; phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn;

h) Thông tin về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có tác động tiêu cực đến sức khỏe, môi trường; kết luận kiểm tra, thanh tra, giám sát liên quan đến việc bảo vệ môi trường, sức khỏe của cộng đồng, an toàn thực phẩm, an toàn lao động;

i) Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan và của đơn vị trực thuộc; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các công việc của Nhân dân; nội quy, quy chế do cơ quan ban hành;

k) Báo cáo công tác định kỳ; báo cáo tài chính năm; thông tin về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học;

l) Danh mục thông tin phải công khai theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 34 của Luật Tiếp cận thông tin năm 2016; tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan nhà nước hoặc người làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin;

m) Thông tin liên quan đến lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng;

n) Thông tin về thuế, phí, lệ phí;

o) Thông tin khác phải được công khai theo quy định của pháp luật.